|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BTC**DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

 **TỜ TRÌNH**

**V/v ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số …ngày của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) với những nội dung sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

 **1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

 ***1.1 Cơ sở chính trị***

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: “*Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế… để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực;* “*Ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số*”*;* “*Có cơ chế hợp tác công tư để phát triển hạ tầng số hiện đại, trong đó nguồn lực nhà nước là chủ yếu… Phát triển ngành công nghiệp IoT, xây dựng một số cụm công nghiệp IoT di động*”.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nêu các nhiệm vụ và giải pháp như sau: “*Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước*”; “*tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong bộ máy nhà nước đi đôi với nâng cao năng lực thực thi; xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả…*”*.*

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đã giao: “*Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật… phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; thúc đẩy phát triển mô hình kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số. Có cơ chế, chính sách kinh tế, tài chính khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ. Cho phép thực hiện cơ chế thử nghiệm chính sách mới, thúc đẩy triển khai và ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo, mô hình kinh doanh mới*.”

- Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 đã xác định: “*Áp dụng chính sách thuế, hỗ trợ tài chính, tiếp cận các nguồn lực phù hợp nhằm khuyến khích nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ*.”

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đề ra nhiệm vụ: “*Hoàn thiện các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo*.”

- Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển KH&CN xác định nhiệm vụ, giải pháp: “*Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về đầu tư, tài chính và doanh nghiệp, bảo đảm đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ*”.

- Tại Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025, trong đó đã yêu cầu tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; theo đó sẽ đã đặt ra yêu cầu phải rà soát, hoàn thiện thể chế pháp luật về đầu tư, tài chính, ngân sách để thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước, Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

- Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/1/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật đã nêu rõ: “*Bên cạnh một số bộ luật, luật quy định về quyền con người, quyền công dân, tố tụng tư pháp cần cụ thể, về cơ bản các luật khác, nhất là luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.*”; “*Phân định rõ thẩm quyền lập pháp và thẩm quyền lập quy, luật chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền Quốc hội, không luật hóa các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản dưới luật; cơ bản không quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong luật mà giao Chính phủ, các bộ quy định theo thẩm quyền nhưng không được đặt thêm thủ tục hành chính, phát sinh thêm giấy phép con so với hiện hành*”*.*

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập kinh tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 về hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Tại điểm 2 Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên đã nêu: “*Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển”, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; đề cao phương pháp “quản lý theo kết quả”, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.*”

Tại các văn bản chỉ đạo nêu trên đều khẳng định giải pháp về đẩy mạnh, hoàn thiện thể chế pháp luật là một trong những giải pháp chủ chốt, được coi là “***đột phá của đột phá***”, không chỉ là động lực, công cụ quan trọng để phát triển nhanh và bền vững của đất nước mà còn để củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý xã hội của Nhà nước trong “kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

**1.2. Cơ sở pháp lý**

- Luật số /2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản côngđược Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, trong đó giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Theo Quyết định số … của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Tài chính được phân công chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Vừa qua, Quốc hội đã ban hành Luật số …. sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó cơ bản tháo gỡ các vướng mắc của các dự án PPP, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cắt giảm thủ tục, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án PPP.

Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sungsửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất là cần thiết, cấp bách nhằm bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đồng bộ của Luật Đấu thầu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …./2025/QH15), đồng thời góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật PPP và Nghị định số 115/2024/NĐ-CP.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành**

a) Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về đấu thầu phù hợp với quy định mới của tại Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …/2025/QH15 ngày /6/2025) nhằm thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng tại các văn bản của Bộ Chính trị như: Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68/NQ-TW ngày 4/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 66/NQ-TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới…

b) Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

a) Quy định chi tiết, đầy đủ các điều, khoản, điểm của Luật Đấu thầu đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số /2025/QH15 được Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết.

b) Kế thừa, hoàn thiện các quy định về đấu thầu dự án đầu tư kinh doanh đã áp dụng ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế và vẫn bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

c) Bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đồng bộ của pháp luật về đấu thầu, quy hoạch, đất đai, xây dựng.

d) Tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trong khu vực và trên thế giới cũng như thông lệ quốc tế tốt nhất trong tổ chức và quản lý hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

**2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với nhà đầu tư, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc liên quan đến hoạt động đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

1. Ngày …/6/2025, Bộ Tài chính có công văn số …/BTC-QLĐT gửi các cơ quan, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội, nhà đầu tư để lấy ý kiến về Dự thảo Nghị định; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính để tham vấn rộng rãi ý kiến của các đối tượng quan tâm.

2. Trên cơ sở đó, ngày …/…/2025, Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị định và có công văn số …/BTC-QLĐT gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ Nghị định. Ngày …/…/2025, Bộ Tư pháp tổ chức họp Hội đồng thẩm định Dự thảo Nghị định.

3. Căn cứ ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định tại cuộc họp ngày …/…/2025 và ý kiến của Bộ Tư pháp tại báo cáo thẩm định số …/BC-HĐTĐ ngày …/…/2025, Bộ Tài chính đã tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo Nghị định để trình Chính phủ.

4. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo số … ngày …., Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục và hình thức ban hành của dự thảo Nghị định**

***1.1. Bố cục của Dự thảo Nghị định***

Dự thảo Nghị định có 03 Điều, trong đó:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của 115/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

***1.2. Hình thức ban hành của dự thảo Nghị định***

a) Đối với dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực, Nghị định số 23/2024/NĐ-CP (gồm 69 Điều) được Chính phủ ban hành ngày 27/02/2024 để quy định đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, bảo đảm có hiệu lực thi hành cùng với Luật Đấu thầu năm 2023

Đối với dự án đầu tư có sử dụng đất, Nghị định số 115/2024/NĐ-CP (gồm 75 Điều) được Chính phủ ban hành ngày 16/9/2024, bảo đảm có hiệu lực thi hành cùng với Luật Đất đai năm 2024.

Qua rà soát, Bộ Tài chính nhận thấy Nghị định số 115/2024/NĐ-CP và Nghị định số 23/2024/NĐ-CP có 55 điều quy định tương tự về quy định chung; quy trình, thủ tục mời quan tâm, đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế lựa chọn nhà đầu tư; nội dung thẩm định và trách nhiệm thẩm định, phê duyệt trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư; xử lý tình huống, kiểm tra, giám sát hoạt động lựa chọn nhà đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư qua mạng.

Do vậy, Bộ Tài chính đề xuất Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số Nghị định số 115/2024/NĐ-CP sẽ thay thế Nghị định số 23/2024/NĐ-CP để bảo đảm tránh trùng lặp về nội dung, bảo đảm thống nhất trong quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh. Các nội dung khác biệt giữa dự án đầu tư có sử dụng đất và dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực sẽ được lồng ghép tại các điều khoản tương ứng tại dự thảo Nghị định.

b) Dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi **32** Điều, bổ sung **07** Điều, bãi bỏ **03** Điều trên tổng số 75 Điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP.

Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Cục Quản lý đấu thầu đề xuất ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

**2. Những nội dung chủ yếu của dự thảo**

**2. Nội dung cơ bản của Nghị định**

Tại Quyết định số …./QĐ-TTg ngày ….của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính được giao chủ trì soạn thảo Nghị định thay thế Nghị định số 35/2021/NĐ-CP để quy định chi tiết các nội dung được giao tại Luật Đấu thầu (sửa đổi, bổ sung tại Luật số …./2025/QH15), gồm: (i) chỉ định nhà đầu tư; (ii) lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt; (iii) điều kiện xem xét giải quyết kiến nghị, quy trình giải quyết kiến nghị; thành phần, trách nhiệm và hoạt động Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

Tiếp tục thực hiện chủ trương hoàn thiện, cải cách thể chế theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ý kiến chỉ đạo về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước trong các lĩnh vực của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở quy định đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …../2025/QH15, dự thảo Nghị định tiếp tục cắt giảm một số thủ tục trong lựa chọn nhà đầu tư để tạo sự chủ động, linh hoạt cho Bộ, ngành, địa phương và tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư, cụ thể như sau:

***2.1. Các nội dung Luật Đấu thầu giao Chính phủ quy định chi tiết:***

Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số…/2025/QH15) đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về bảo đảm cạnh tranh; bổ sung các đối tượng được hưởng ưu đãi trong đấu thầu; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu.

Do vậy, dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung một số quy định sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến bảo đảm cạnh tranh;

- Sửa đổi, bổ sung đối tượng, cách thức tính ưu đãi trong lựa chọn nhà đầu tư đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận, trung tâm đổi mới sáng tạo; tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao; nhà đầu tư nước ngoài có cam kết chuyển giao công nghệ cho nhà đầu tư, đối tác trong nước.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, nguyên tắc xét duyệt trúng thầu theo hướng loại bỏ tiêu chí liên quan đến kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự của nhà đầu tư.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến quy trình, thủ tục đấu thầu nhằm tiếp tục đơn giản hoá quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian thực hiện dự án.

***2.2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số…/2025/QH15)***

Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số…/2025/QH15) đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về bảo đảm cạnh tranh; bổ sung các đối tượng được hưởng ưu đãi trong đấu thầu; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu.

Do vậy, dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung một số quy định sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến bảo đảm cạnh tranh;

- Sửa đổi, bổ sung đối tượng, cách thức tính ưu đãi trong lựa chọn nhà đầu tư đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận, trung tâm đổi mới sáng tạo; tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao; nhà đầu tư nước ngoài có cam kết chuyển giao công nghệ cho nhà đầu tư, đối tác trong nước.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, nguyên tắc xét duyệt trúng thầu theo hướng loại bỏ tiêu chí liên quan đến kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự của nhà đầu tư.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến quy trình, thủ tục đấu thầu nhằm tiếp tục đơn giản hoá quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian thực hiện dự án.

***2.3. Các nội dung được sửa đổi, bổ sung để đơn giản hóa quy trình, thủ tục; bảo đảm đồng bộ với Nghị định số 24/2024/NĐ-CP về đấu thầu lựa chọn nhà thầu***

Nghị định số 115/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2025/NĐ-CP đã tạo dựng khung pháp lý thống nhất, đồng bộ, góp phần tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Tuy nhiên, quy trình, thủ tục đấu thầu theo quy định của Nghị định này mặc dù đã được cải cách nhưng vẫn cần tiếp tục xem xét sửa đổi để xử lý những vướng mắc, bất cập đã phát sinh trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động đấu thầu trên cơ sở kế thừa quy định tại Luật Đấu thầu năm 2023, gồm: trách nhiệm, nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu; xử lý vi phạm; xử lý tình huống trong đấu thầu.

**VI. TÍNH TƯƠNG THÍCH, SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỚI CÁC CAM KẾT QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM**

Qua rà soát về các Điều ước quốc tế cũng như cam kết quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên hoặc tham gia, các nội dung dự kiến sửa đổi tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, tính tương thích với các điều ước quốc tế cũng như cam kết quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc tham gia.

**VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị định**

Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định không làm phát sinh thủ tục hành chính mới theo đó không đặt ra các yêu cầu về việc phải bố trí nguồn nhân lực để tổ chức thực hiện. Các chính sách nêu trên khi Nghị định được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị định, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

Các nguồn kinh phí phát sinh để thi hành luật sẽ được cân đối từ: nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**2. Điều kiện bảo dảm cho việc thi hành**

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Ban hành văn bản quy định chi tiết và chỉ đạo, đôn đốc thi hành: Các cơ quan có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn chi tiết Nghị định.

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị định: Bộ Tài chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục Nghị định và các quy định liên quan; xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định của Nghị định kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị định.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện:

Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị định và các văn bản pháp quy phạm pháp luật hướng dẫn chi tiết Nghị định.

**VIII. KIẾN NGHỊ**

Bộ Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan. Để đảm bảo Nghị định có hiệu lực đồng thời với Luật số … sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, kính đề nghị Chính phủ sớm xem xét, thông qua dự thảo Nghị định.

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét Hồ sơ xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 35/2021/NĐ-CP, bao gồm các tài liệu sau đây:

*(1) Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định.*

*(2) Dự thảo Nghị định.*

*(3) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp.*

*(4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.*

*(5) Bảng tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định.*

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp; - Lưu: VT, Cục QLĐT (Trung 05b). | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Văn Thắng** |